

Bản án số: **354/2018/DS-ST**
Ngày: 30-7-2018
V/v tranh chấp Hợp đồng
tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Đoàn Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Kim Hoàng

2. Bà Lê Thị Kim Lệ

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Chi - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 250/2018/TLST-DS, ngày 04 tháng 4 năm 2018 về việc tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 408/2018/QĐXXST- DS ngày 06 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A

Địa chỉ: Đường B, Phường C, Quận D, TP. Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thanh D, sinh năm 1973 - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Trường T, sinh năm 1994 (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

(Văn bản ủy quyền số 309/2018/UQ-TTT ngày 02/3/2018)

Địa chỉ: Đường E, Phường H, Quận K - TP. Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường L, Phường M, Quận N - TP. Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/3/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần A có ông Phạm Trường T là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP A do ông Nguyễn Thanh T ký ngày 01/02/2016, nguyên đơn đồng ý cấp thẻ tín dụng cho bị đơn với hạn mức sử dụng là 23.000.000 đồng nhằm mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín

dụng, ông T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 45.000.000 đồng và đã thanh toán được số tiền 24.503.168 đồng. Rồi sau đó ông T không thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng TMCP A theo thông báo giao dịch hàng tháng. Ngày 01/10/2016, Ngân hàng TMCP A đã chuyển toàn bộ khoản nợ thẻ của ông T sang nợ quá hạn. Do Ngân hàng chỉ giao dịch tín dụng với một mình ông T và ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng TMCP A đề nghị Tòa án buộc ông T phải thanh toán nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến ngày 06/6/2018 là 43.771.735 đồng (trong đó: tiền nợ gốc là 26.367.905 đồng, lãi quá hạn là 17.403.830 đồng). Ngoài ra, ông T còn phải có trách nhiệm thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 06/6/2018 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và Bản các điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh T mặc dù đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên không có lời khai tại tòa. Cụ thể Tòa án đã tổng đạt các văn bản sau đây: Ngày 04/4/2018, Tòa án nhân dân Quận 4 đã ra thông báo thụ lý số 337/TB-TLVA và đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý này cho ông Nguyễn Thanh T nhưng sau 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo thụ lý ông T vẫn không có ý kiến gì. Tòa án đã triệu tập ông T đến để lấy lời khai, triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ nhất ngày 19/4/2018, lần thứ hai ngày 14/5/2018 nhưng ông T đều vắng mặt không lý do. Do đó trong hồ sơ vụ án không có lời trình bày của ông T.

Tại phiên tòa:

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phạm Trường T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là đề nghị ông Nguyễn Thanh T phải thanh toán số tiền còn thiếu tạm tính đến ngày 30/7/2018 là 45.302.365 đồng (trong đó: nợ gốc là 26.367.905 đồng, nợ lãi là 18.934.460 đồng).

- Bị đơn ông Nguyễn Thanh T vắng mặt nên không có lời trình bày tại tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Qua kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Ngày 01/02/2016, ông Nguyễn Thanh T có đề nghị Ngân hàng mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kèm hợp đồng thẻ tín dụng, tại đơn đề nghị này phản thông tin cá nhân thể hiện ông Nguyễn Thanh T có ký tên và có cung cấp cho phía Ngân hàng hộ khẩu và giấy chứng minh nhân dân. Theo đó Ngân hàng duyệt cấp thẻ tín dụng thể hiện hạn mức tín dụng được cấp cho ông T là 23.000.000 đồng. Như vậy, căn cứ vào Giấy đề nghị trên thì giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần A và ông Nguyễn Thanh T có xác lập quan hệ hợp đồng cấp thẻ tín dụng. Trong quá trình sử dụng thẻ ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền vay và lãi hàng tháng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Thanh T

phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP A số tiền nợ tạm tính đến ngày 30/7/2018 tổng cộng là 45.302.365 đồng (trong đó: nợ gốc là 26.367.905 đồng, nợ lãi là 18.934.460 đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét Ngân hàng TMCP A khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thanh T thanh toán số tiền còn thiếu, như vậy có đủ cơ sở xác định đây là vụ án dân sự về tranh chấp Hợp đồng tín dụng. Mặt khác, bị đơn hiện đang cư trú tại Quận 4 nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 4.

- Thủ tục mở phiên tòa vắng mặt đương sự:

Ngày 06/6/2018, Tòa án đã thực hiện việc cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng hợp lệ như Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 337/2018/QĐXXST-DS và Giấy triệu tập tham gia phiên tòa vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 06/7/2018 đối với ông Nguyễn Thanh T nhưng bị đơn vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Tòa án không thể tiến hành xét xử vụ án được.

Tại phiên tòa hôm nay: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phạm Trường T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai có mặt tại phiên tòa vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 30/7/2018 nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Thanh T.

[2]. Về nội dung:

- Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

+ Nguyên đơn Ngân hàng TMCP A yêu cầu ông Nguyễn Thanh T thanh toán số tiền nợ tổng cộng là 45.302.365 đồng. Thanh toán ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực.

+ Về nợ gốc: Ngày 01/02/2016, ông Nguyễn Thanh T có ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và Bản các điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và được cho Ngân hàng TMCP A cấp thẻ tín dụng với hạn mức tín dụng là 23.000.000 đồng nhằm mục đích tiêu dùng cá nhân. Quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông Nguyễn Thanh T không thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng TMCP A theo thông báo giao dịch hàng tháng. Ngày 01/10/2016, Ngân hàng TMCP A đã chuyển toàn bộ khoản nợ thẻ của ông T sang nợ quá hạn. Do ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng TMCP A đề nghị Tòa án buộc ông T phải thanh toán nợ gốc là 26.367.905 đồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Về nợ lãi: Căn cứ vào sự thỏa thuận của hai bên đương sự tại Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP A thì nội dung của các Điều khoản và điều kiện cùng với Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng tạo thành một hợp đồng tín dụng. Ông T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng thông báo thu hồi nợ và chuyển toàn bộ số tiền nợ còn lại thành nợ quá hạn và tính lãi theo nợ quá hạn là có cơ sở. Do đây là tranh chấp hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng nên Tòa án áp dụng lãi suất do các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP A để giải quyết. Căn cứ vào Điều 22, Điều 23 và Điều 24 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP A thì tính đến ngày 30/7/2018, ông T còn phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền lãi quá hạn là 18.934.460 đồng.

- Về thời hạn thanh toán: Xét thấy, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở khẳng định ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ ngày 01/10/2016 và mặc dù nguyên đơn cũng đã nhắc nhở nhiều lần nhưng bị đơn vẫn cố tình tránh né thực hiện nghĩa vụ trả nợ là vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Vì vậy, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán số nợ còn thiếu ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn; Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Luật phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 21, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 203, Điều 220, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2016;

- Căn cứ vào Điều 280, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017;

- Căn cứ vào Điều 91; Điều 95; Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2011;

- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

- Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc ông Nguyễn Thanh T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP A số tiền nợ tạm tính đến ngày 30/7/2018 tổng cộng là 45.302.365 đồng (trong đó: nợ gốc là 26.367.905 đồng, nợ lãi là 18.934.460 đồng).

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày 31/7/2018 cho đến khi thi hành xong các khoản tiền nêu trên, hàng tháng ông Nguyễn Thanh T phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất nợ quá hạn do hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.265.118 đồng (hai triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn một trăm mười tám đồng).

- Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 998.000 đồng (chín trăm chín mươi tám nghìn đồng) cho Ngân hàng TMCP A đã nộp theo biên lai số 0008806 ngày 30/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 - TP. Hồ Chí Minh

3. Về quyền kháng cáo của các đương sự: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Đoàn Thanh Trúc